

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **392/2018/HSST**

Ngày: 26/10/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Bà Nguyễn Thị Nhạn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 370/2018/HSST ngày 08/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 385/2018/QĐXXST-HS ngày 11/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H.**

Sinh năm 1994. Giới tính: Nam

Tên gọi khác: H.

Nơi cư trú: 88/6/29A, khu phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không. - Chức vụ: Không.

Trình độ học vấn: lớp 09/12.

Họ tên cha: **Đỗ Văn H** - Sinh năm 1972 (còn sống).

Họ tên mẹ: **Phạm Thị H** - Sinh năm 1976 (còn sống).

Họ tên em: **Đỗ Văn H** - Sinh năm 1997.

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa theo bản án số 280/2018/HSST ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Có mặt.

- Bị hại: **Anh Nguyễn Tiến T** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: 767, tổ 3, khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn M – Sinh năm 1992

Địa chỉ: E383, tổ 12, KP5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn H là đối tượng không có nghề nghiệp và nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ một ngày giữa tháng 2/2018, anh Nguyễn Tiến T (bạn của H) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 60F2-028.45 đến phòng trọ của H tại khu phố 2, phường T, thành phố B chơi. Do xe mô tô của H đang sửa chữa tại tiệm sửa xe của anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1987, ngụ tại tổ 1, khu phố 4, phường T, thành phố B nên H mượn xe mô tô của T để đi công việc, T đồng ý và giao xe mô tô biển số 60F2-028.45 cho H. Sau khi mượn xe của T, H điều khiển xe mô tô trên đến tiệm sửa xe của anh B để lấy xe mô tô của H, nhưng do không có tiền nên H xin cầm cố xe mô tô biển số 60F2-028.45 lại cho anh B để lấy xe mô tô của H ra sử dụng, anh B đồng ý. Sau khi cho H mượn xe và không thấy trả, T có hỏi thì H nói đã mang xe của T đi cầm cố và hứa sẽ chuộc lại xe trả cho T. Khoảng 02 tuần sau, H đến tiệm của anh B trả tiền sửa xe và chuộc chiếc xe mô tô biển số 60F2-028.45 ra. Sau đó, do cần tiền để mua ma túy sử dụng, H cùng 01 đối tượng không rõ lai lịch (bạn của H) đến tiệm cầm đồ “Đức Nghĩa P” thuộc khu phố 5, phường L, thành phố Biên Hòa cầm cố xe mô tô biển số 60F2-028.45 cho anh Lê Văn M, sinh năm 1992 là chủ tiệm lấy số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), số tiền trên H sử dụng mua ma túy hết.

Đến cuối tháng 4/2018, T điều khiển xe mô tô hiệu Airblade biển số 60Y3-5800 tới phòng trọ của H nói với H mang xe mô tô biển số 60Y3-5800 đến tiệm cầm đồ “Đức Nghĩa P” thế chiếc xe này vào để lấy chiếc xe mô tô biển số 60F2-028.45 ra cho T sử dụng. Sau khi được giao xe mô tô biển số 60Y3-5800, H điều khiển chiếc xe chạy đến khu phố 6, phường T cầm cố xe cho Hồ Vũ L, sinh năm 1996, ngụ ấp Hậu Bồi 1, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu được số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), số tiền trên H sử dụng trả tiền game bắn cá và tiêu xài cá nhân hết.

Do không thấy H trả xe nên ngày 26/4/2018, Nguyễn Tiến T đến Công an thành phố Biên Hòa trình báo sự việc trên. Cùng ngày, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma

túy. Đến ngày 20/8/2018, Đỗ Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 60Y3-5800 do Hồ Vũ L giao nộp; 01 xe mô tô biển số 60F2-028.45 do Lê Duy Đ giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả lại cho anh Nguyễn Tiến T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 135/TCKH-HĐĐG ngày 25/5/2018 và Công văn tách kết luận định giá số 243 gày 14/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 60F2-028.45 có giá trị tài sản định giá là 15.840.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)”.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tiến T đã nhận lại tài sản và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đỗ Văn H.

Tại bản cáo trạng số 368/CT-VKS ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 12 đến 14 tháng tù.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Tiến T đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, nên đề nghị không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Do cần tiền để mua ma túy sử dụng, khoảng giữa tháng 2/2018 (không rõ ngày), tại khu phố 2, phường T, thành phố B, Đỗ Văn H đã có hành vi mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 60F2-028.45 có giá trị tài sản định giá là 15.840.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) của anh Nguyễn

Tiến T, rồi mang chiếc xe trên đi cầm cố lấy số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sử dụng vào mục đích mua ma túy. Ngày 26/4/2018, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt giữ xử lý.

[4] Hành vi của bị cáo Đỗ Văn H đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên ngày 20/8/2018, Đỗ Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật, nên cần tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Về phân trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tiến T đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, nên đề nghị không đặt ra xem xét.

[9] Đối với hành vi H mang xe mô tô biển số 60Y3-5800 cầm cố cho Hồ Vũ L lấy số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xử lý hình sự đối với H về hành vi trên.

[10] Đối với Lê Văn M có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô biển số 60F2-028.45, do không biết đó là xe do H phạm tội mà có nên không xử lý hình sự.

[11] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 280/2018/HSST ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Buộc bị cáo phải chấp hành tổng cộng là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/4/2018.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS TP. Biên Hòa (2)
- CABH-BC, BH, NLQ (6)
- THA (6)
- Lưu (6)

Lê Ngọc Tuyền